

Số: 06/2026/QĐST - HNGĐ

Ninh Bình, ngày 15 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 257/2025/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn:** anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1986.

Trú tại: thôn 5, xã Ph, tỉnh Ninh Bình.

- **Bị đơn:** chị Vũ Thị Th, sinh năm 1988.

Trú tại: xóm T, phường T, tỉnh Ninh Bình

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn Cứ Điều 357 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Xuân H và chị Vũ Thị Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung:

Sau khi ly hôn chị Vũ Thị Th được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Minh Tr, sinh ngày 02/7/2024.

“Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Cha mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con”

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Nguyễn Xuân H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 01/2026 cho đến khi cháu Nguyễn Minh Tr đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về chia tài sản chung, công nợ chung: anh Nguyễn Xuân H và chị Vũ Thị Th không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Nguyễn Xuân H phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ theo quy định của pháp luật. Tổng số tiền là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/25E số 0003494, ngày 09/12/2025 của Thi hành án Dân sự tỉnh Ninh Bình. Anh Nguyễn Xuân H đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 1 – Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- UBND xã Ph, tỉnh Ninh Bình;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)
Vũ Ngọc Tú